

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KAORI VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KAORI VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KAORI VIET NAM DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KAORI VIETNAM CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109688183

3. Ngày thành lập: 30/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà Số 8A ngách 88 Ngõ 61 phố Trạm , Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988663771

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sợi	1311
2.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
3.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
4.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
5.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
6.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
7.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm)	1399
8.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
9.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
10.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
11.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
12.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
13.	Sản xuất giày, dép	1520
14.	In ấn (Trừ loại nhà nước cấm)	1811
15.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
16.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động sản xuất nhà nước cấm)	3290
17.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
18.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641(Chính)

19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày	4659
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
23.	Bán buôn tổng hợp	4690
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
25.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
26.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
27.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
29.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại nhà nước cấm)	4759
31.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
32.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
33.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
34.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ thuốc)	4772
35.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
36.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782

37.	Quảng cáo (Trừ Quảng cáo thuốc lá và các loại nhà nước cấm)	7310
38.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
39.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
40.	Dịch vụ đóng gói	8292
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
42.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THẾ GIANG	Việt Nam	Số 35 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	250.000.000	50,000	001083002989	
2	TRẦN MỸ HƯƠNG	Việt Nam	Số 20, ngõ 1 Phan Đình Giót, tổ 41, Cụm 6, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	250.000.000	50,000	001181026923	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN MỸ HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/11/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001181026923

Ngày cấp: 04/10/2019

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 20, ngõ 1 Phan Đình Giót, tổ 41, Cụm 6, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 20, ngõ 1 Phan Đình Giót, tổ 41, Cụm 6, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội